TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN CHÂU** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/DS-ST
Ngày: 23-02-2023
"V/v Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thế Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Thuận;

2. Bà Phạm Thùy Trang.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Nhựt - thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 164/2022/TLST- DS ngày 28/10/2022 về việc "*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-DS ngày 31/01/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Ngọc L, sinh năm 1963; địa chỉ cư trú: Ấp A, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang; có mặt

2. Đồng bị đơn: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1975, bà Lê Thị Diễm K (K), sinh năm 1982; địa chỉ cư trú: Ấp B, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang; có mặt

Ông Nguyễn Thanh H do bà Lê Thị Diễm K làm đại diện theo giấy ủy quyền ngày 08/12/2022;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Huỳnh Ngọc L trình bày: Vào ngày 23/12/2021 AL, nhằm ngày 25/01/2022 DL vợ chồng ông Nguyễn Thanh H, bà Lê Thị Diễm K có mua tại cửa hàng của bà L 23 bao lúa giống Đài thơm 8, trị giá bằng 13.340.000 đồng và tiền nợ cũ còn thiếu của vụ mùa kỳ trước với số tiền 9.000.000 đồng bằng tổng số nợ 22.340.000 đồng. Sau khi mua lúa giống thì vợ chồng ông H không thanh

toán cho bà L, nhiều lần bà L yêu cầu vợ chồng ông H, bà K trả số tiền nợ trên nhưng không trả. Nay, bà L khởi kiện yêu cầu ông H và bà K trả số tiền 22.340.000đồng và lãi phát sinh chậm trả từ ngày 25/01/2022 đến nay.

Bà Lê Thị Diễm K trình bày: Từ trước đến nay khoản 03 năm vợ chồng bà thường mua lúa giống, phân bón, thuốc trừ sâu của cửa hàng vật tư nông nghiệp của bà L, sau khi thu hoạch vụ mùa tháng 6 năm 2022 thì vợ chồng bà K có trả nợ cho bà L chỉ còn nợ lại 9.000.000 đồng và trong mùa vụ tiếp theo tháng 7 năm 2022 thì bà L có bán cho vợ chồng bà K 23 bao lúa giống và bà L có buộc vợ chồng bà K ký biên nhận nợ với tổng số tiền 22.340.000 đồng. Trong đó 9.000.000 đồng tiền nợ cũ và 23 bao lúa giống mỗi bao giá 580.000 đồng/bao bằng số tiền 13.340.000 đồng. Sau khi bà L giao lúa giống và bà L kêu vợ chồng bà K ký biên nhận nợ, trong mùa vụ từ tháng 7 đến tháng 11 năm 2022 bà L cắt ngang không bán phân và thuốc sâu cho vợ chồng bà K, vợ chồng bà K bất ngờ không biết mua phân và thuốc sâu ở đâu cả dẫn đến làm không có phân và thuốc trừ sâu nên mùa vụ vừa qua bị lỗ 54.000.000 đồng (lỗ nguyên vụ), vì đất vợ chồng bà K thuê của người khác, mùa vụ vợ chồng bà K thuê 46 công làm vụ nào trả tiền thuê vụ đó. Do bà L không bán phân và thuốc trừ sâu nên bị lỗ và vợ chồng bà đã trả đất lại cho chủ đất, hiện tại vợ chồng bà K không còn thuê đất, bà K phải đi làm thuê hàng ngày để sống, chồng bà ông H mới mổ ruột thừa còn đang dưỡng bệnh, đứa con bị tâm thần phải chăm lo hàng ngày. Hiện tại vợ chồng bà vẫn còn nợ bà L tiền mua 23 bao lúa giống và tiền nợ cũ là 22.340.000 đồng. Hiện do hoàn cảnh khó khăn, làm ăn thất mùa nên bà K xin trả mỗi một mùa vụ là 500.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa, bà L, bà K giữ nguyên yêu cầu và quan điểm.

Bà Huỳnh Ngọc L, bà Lê Thị Diễm K xác định đã cung cấp đầy đủ chứng cứ cho Tòa án, không còn cung cấp thêm chứng cứ nào khác.

- Ý kiến của Kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký trong thời gian chuẩn bị xét xử. Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án thực hiện đúng, đầy đủ quy định Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Việc tuân thủ pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tại phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

Ý kiến về giải quyết vụ án, bà Huỳnh Ngọc L với bà Lê Thị Diễm K và ông Nguyễn Thanh H có Hợp đồng mua bán tài sản với nhau, trên cơ sở tự thỏa thuận, do phía vợ chồng bà K vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ như đã cam kết, vì vậy, yêu cầu của bà Huỳnh Ngọc L là có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà L, buộc bà Lê Thị Diễm K và ông Nguyễn Thanh

H phải có nghĩa vụ trả cho bà L 22.340.000 đồng và lãi suất phát sinh từ ngày 25/01/2022 đến nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ vụ án được công bố thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận Hội đồng xét xử (sau đây gọi HĐXX) xét thấy:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự nên nguyên đơn khởi kiện bị đơn ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1975, bà Lê Thị Diễm K (K), sinh năm 1982; địa chỉ cư trú: Ấp B, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang, đương sự đã nộp tiền tạm ứng án phí, quan hệ tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu thụ lý giải quyết.

Vụ án tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản giữa bà Huỳnh Ngọc L với ông Nguyễn Thanh H và bà Lê Thị Diễm K (K), đôi bên thừa nhận có xảy ra thực tế trên cơ sở tự nguyện, thỏa thuận được pháp luật xem xét và bảo vệ.

[2] Về nội dung:

- Bà Huỳnh Ngọc L trình bày: Vào ngày 23/12/2021 AL, nhằm ngày 25/01/2022 DL vợ chồng ông Nguyễn Thanh H, bà Lê Thị Diễm K có mua tại cửa hàng của bà L 23 bao lúa giống Đài thơm 8, trị giá bằng 13.340.000 đồng và tiền nợ cũ còn thiếu vụ mùa ký trước với số tiền 9.000.000 đồng bằng tổng số nợ 22.340.000 đồng. Bà L yêu cầu ông H và bà K trả số tiền trên và lãi phát sinh chậm trả từ ngày 25/01/2022 đến nay.

- Bà Lê Thị Diễm K thừa nhận từ 03 năm vợ chồng bà thường mua lúa giống, phân bón, thuốc trừ sâu của cửa hàng vật tư nông nghiệp của bà L, sau khi thu hoạch vụ mùa tháng 6 năm 2022 thì vợ chồng bà K có trả nợ cho bà L chỉ còn nợ lại 9.000.000 đồng và trong mùa vụ tiếp theo tháng 7 năm 2022 thì bà L có bán cho vợ chồng bà 23 bao lúa giống và bà L có buộc vợ chồng bà K ký biên nhận nợ với tổng số tiền 22.340.000 đồng. Hiện do hoàn cảnh khó khăn, làm ăn thất mùa nên bà K xin trả mỗi mùa vụ 03 tháng 500.000 đồng/ vụ cho đến khi hết nợ.

Như vậy, bà K thừa nhận đến nay vợ chồng bà K và ông H còn nợ bà L với tổng số tiến 22.340.000 đồng. Cho thấy bà K và ông H hoàn toàn có lỗi đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán với bà L, làm thiệt hại đến quyền lợi hợp pháp của bà L. Bà L yêu cầu bà K và ông H có nghĩa vụ trả số nợ trên là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với lãi suất: Tại phiên tòa hôm nay bà L vẫn yêu cầu tính lãi, theo quy định của pháp luật, do hai bên không thỏa thuận mức lãi suất. Quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, lãi suất chậm trả được tính 10%/năm. Được tính ra như sau số tiền vay 22.340.000 đồng x 10%/tháng x 13 tháng = 2.420.000 đồng. Như vậy vốn và lãi bà K và ông H phải trả cho ông H 24.760.000 đồng.

Việc thanh toán nợ cụ thể thế nào Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong bản án này mà khi án có hiệu lực pháp luật sẽ do cơ quan Thi hành án xét giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do ông Nguyễn Thanh H và bà Lê Thị Diễm K (K) có lỗi với bà L, nên bà K với ông H phải chịu 1.238.000 (một triệu hai trăm ba mươi tám nghìn) đồng. Hoàn lại cho bà Huỳnh Ngọc L 1.117.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số TU/2022/0006921 ngày 27/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 357, Điều 430, Điều 440 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, Điều 35, khoản 1 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xöû: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Ngọc L.

- Buộc ông Nguyễn Thanh H và bà Lê Thị Diễm K (K) phải có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Ngọc L 24.760.000 (hai mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi nghìn) đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh H và bà Lê Thị Diễm K (K) phải chịu 1.238.000 (một triệu hai trăm ba mươi tám nghìn) đồng. Hoàn lại cho bà Huỳnh Ngọc L 560.000 (năm trăm sáu mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số TU/2022/0006921 ngày 27/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật,(đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự có quyền kháng cáo bản án yêu cầu tòa xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TX Tân Châu;
- Chi cục THADS TX Tân Châu;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HSVA

Ngô Thế Minh